

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN EA KAR  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

Số: **09/2022/QĐST**

*Ea Kar, ngày 03 tháng 8 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**V/v tuyên bố một người mất tích**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

*Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hà Hương- Thư ký Tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên họp:* Cao Văn Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Ea Kar mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2022/TLST-VDS ngày 15 tháng 02 năm 2022 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất tích*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2022/QĐST-VDS ngày 25 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thị O, sinh năm 1990.  
Nơi cư trú: Thôn 6., xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Lương Văn T, sinh năm 1989.  
Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6., xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

*-Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13/01/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên họp, người yêu cầu bà Bùi Thị O trình bày: Tôi (O) và ông Lương Văn T chung sống với nhau từ năm 2007 và đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 15/5/2012 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk và được cấp giấy chứng nhận kết hôn. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc thì đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn, cho đến tháng 10/2013 thì ông Lương Văn T bỏ nhà đi khỏi địa phương không rõ lý do. Mặc dù gia đình đã nhiều lần tìm kiếm nhưng đến nay vẫn không xác định được tung tích của ông Lương Văn T còn sống hay đã chết.*

Quá trình chung sống vợ chồng sinh được 01 người con chung là Lương Xuân B, sinh ngày 01/4/2008.

Vì vậy, tôi yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lương Văn T bị mất tích theo quy định pháp luật.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 14/6/2022, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Lương Xuân B, sinh ngày 01/4/2008 khẳng định: Cháu B là con đẻ của bà Bùi Thị O và ông Lương Văn T, từ nhỏ đã ở cùng với mẹ, không sống cùng với ông Lương Văn T nên ông T bỏ nhà đi khỏi địa phương từ thời gian nào cháu không có biết. Hiện nay không rõ tung tích, gia đình đã tìm kiếm nhưng không có kết quả. Vì vậy, mẹ cháu bà Bùi Thị O yêu cầu tuyên bố ông Lương Văn T mất tích thì đồng ý và không ý kiến gì.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và người tham gia tố tụng: Kiểm sát viên cho rằng, từ khi thu lý vụ việc, cho đến trước khi ra Quyết định giải quyết vụ việc, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 365, 387 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đúng theo khoản 2 Điều 367 của pháp luật tố tụng dân sự.

- Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự, Điều 369, 370 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự. Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị O về việc tuyên bố ông Lương Văn T mất tích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ea Kar nhận định:

[1] Căn cứ vào trích lục kết hôn và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ việc, xác định: Bà Bùi Thị O và ông Lương Văn T chung sống với nhau từ năm 2007, đăng ký kết hôn vào ngày 15/5/2012 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi kết hôn bà O và ông T đăng ký hộ khẩu thường trú, sinh sống tại thôn 6., xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk và sinh được 01 người con chung là Lương Xuân B, sinh ngày 01/4/2008. Do đó, xác định nơi cư trú cuối cùng của ông Lương Văn T là thôn 6..., xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, nên Tòa án thụ lý yêu cầu của bà Bùi Thị O về yêu cầu tuyên bố ông Lương Văn T mất tích là phù hợp với khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

[2] Xét việc người yêu cầu bà Bùi Thị O cho rằng: Từ tháng 10/2013 đến nay, ông Lương Văn T bỏ nhà đi khỏi địa phương không rõ lý do, mặc dù gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi nhưng đến nay vẫn không có tin tức gì về ông T. Lời trình bày của bà O phù hợp với xác nhận của Ủy ban nhân dân xã C trong đơn xin xác nhận của bà O và kết quả xác minh tại chính quyền địa phương nơi cư trú cuối cùng của ông T và lời khai của con chung của ông T và bà O là cháu Lương Xuân B, đều khẳng định: ông Lương Văn T bỏ đi khỏi địa phương từ tháng 10/2013 đến nay không rõ tung tích.

[3] Sau khi thụ lý yêu cầu, Tòa án đã áp dụng biện pháp đăng thông báo trên trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, hết thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng phát thông báo lần đầu tiên đến nay vẫn không có tin tức gì về ông Lương Văn T.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Ông Lương Văn T đã biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù đã được áp dụng đầy đủ các biện pháp theo quy định pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực gì đối với ông Lương Văn T hiện đang sinh sống và làm việc ở đâu. Do đó, xét yêu cầu của bà Bùi Thị O về việc tuyên bố ông Lương Văn T mất tích là có căn cứ, phù hợp với khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự, phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần chấp nhận.

[4] Về lệ phí: Bà Bùi Thị O là người dân tộc thiểu số, đang sinh sống trong vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính Phủ, nên được miễn tiền án phí lệ phí theo quy định.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ với khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về lệ phí án phí Tòa án.

#### **1. Chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị O**

Tuyên bố: Ông Lương Văn T; sinh năm 1989

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn 6., xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk mất tích.

**2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự:** Người yêu cầu bà Bùi Thị O được miễn tiền Lệ phí sơ thẩm theo quy định.

**3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết hợp lệ nơi đương sự cư trú.

#### **Nơi nhận:**

-Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- VKSND huyện Ea Kar.

-CC THADS huyện Ea Kar.

-Người yêu cầu; người có QLNVLQ-

Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Mạnh Tuấn**